TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản án số: 111/2026/HS-ST
Ngày 19-9-2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Mạnh Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tri; Ông Nguyễn Minh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Xuân Hồng – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2026/TLST-HS ngày 07/9/2026 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2026/QĐXXST-HS ngày 08/9/2026, đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 13/5/2004 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị; Số CCCD: 045204004567; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Pa Cô; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Văn H, sinh năm 1973 và bà Hồ Thị Gia L, sinh năm 1979; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/4/2026, tạm giam từ ngày 03/5/2026 đến nay tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Q; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T:* Bà Lê Thị P – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q; Có mặt

- Người làm chứng: Anh Hồ Văn H1, sinh ngày 20/7/2009; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện hợp pháp của Hồ Văn H1: Bà Hồ Thị V, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Quảng Trị; Đều vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hồ Quốc P1, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn E, xã K, tỉnh Quảng Trị; Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 23/4/2026 Hồ Văn H1 điều khiển xe mô tô đến nhà Hồ Văn T chơi. Tại đây, Hồ Văn T rủ Hồ Văn H1 cùng nhau đi mua ma tuý về sử dụng thì H1 đồng ý. Hện điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát (của bà Hồ Thị V) chở T đến khu vực đường bê tông xã L, tỉnh Quảng Trị thì H1 dừng xe đứng đợi, T đi bộ vào một đoạn đường bê tông gặp và mua của một người đàn ông 154 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh với giá 600.000 đồng. Tràm cất gói ma tuý vào túi quần đang mặc rồi đi đến chỗ H1 và nói đi về xã T tìm địa điểm sử dụng.

Trên đường đi, H1 và T thay nhau điều khiển xe mô tô, khi T điều khiển xe mô tô thì đưa gói ma tuý cho H1 cầm. Khi đi đến thôn A, xã T thì T giao xe mô tô cho H1 điều khiển, H1 đưa gói ma tuý cho T cầm. Khoảng 05 giờ ngày 24/4/2026, khi cả hai đi đến Km 299+30 đường H thuộc thôn A, xã T, tỉnh Quảng Trị thì lực lượng chức năng yêu cầu dừng phượng tiện để kiểm tra. Tràm ném gói ni lông chứa ma tuý đang cầm ở tay về hướng Đông Nam cách xe mô tô khoảng 8,7 mét thì lực lượng chức năng khống chế, thu giữ tang vật. Hện bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 29/4/2026 thì đến Công an xã T đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 154 viên nén màu hồng (niêm phong trong phong bì ký hiệu MT); 02 viên nén màu xanh; 01 túi ni lông màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, không gắn biển kiểm soát.

Kết luận giám định số: 781/2026/KL-KTHS ngày 30/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu 154 viên nén màu hồng, hình trụ tròn (được niêm phong trong phong bì giấy, ký hiệu MT) gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 15,40 gam. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIB, STT: 267 Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Mẫu 02 viên nén màu xanh gủi đến giám định có khối lượng 0,20 gam, không tìm thấy chất ma tuý trong 02 viên màu xanh.

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKSQTI-KV7 ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã truy tố Hồ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp

dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hồ Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định trong túi niêm phong ký hiệu MT781 có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh Q; 01 túi nilong màu xanh, kích thước (09x07)cm. Vật chứng đang bảo quản tại kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 1 Công an tỉnh Q.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét việc bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện đây là lần đầu phạm tội, bị cáo có trình độ học vấn thấp, thiếu hiểu biết pháp luật, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan Công an để phát hiện tội phạm, khai ra đồng phạm Hồ Văn H1; Ông bà ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng nhiều bằng khen. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm t, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và xem xét miễn nộp án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo trình bày lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi mà mình thực hiện là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 24/4/2026, tại thôn A, xã T, tỉnh Quảng Trị, lực

lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Hồ Văn T và Hồ Văn H1 có hành vi tàng trữ 154 viên nén màu hồng, hình trụ tròn nhằm mục đích sử dụng. Kết luận giám định số 781/2026/KL-KTHS ngày 30/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu 154 viên nén màu hồng, hình trụ tròn gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu là 15,40 gam. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong Danh mục IIB, STT: 267 Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Hành vi của Hồ Văn T phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", với tình tiết định khung *"... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*", được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hồ Văn H1 tại thời điểm phạm tội là người dưới 18 tuổi. Khi Hồ Văn T rủ H1 đi mua ma tuý về để sử dụng thì T không biết H1 là người dưới 18 tuổi nên Hồ Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ông bà ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng nhiều bằng khen nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Để nhằm đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về tệ nạn ma túy đang diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn nên cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành cải tạo tại cơ sở giam giữ một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 túi niêm phong, ký hiệu MT781 của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ; 01 túi nilong màu xanh là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, không gắn biển kiểm soát, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Hồ Thị V trong vụ án khác.

[5]. Về các vấn đề khác:

Đối với Hồ Văn H1 cùng đi mua ma tuý với Hồ Văn T, khi phạm tội H1 chưa đủ 18 tuổi nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án để điều tra. Ngày 07/8/2026 Toà án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đã xử phạt Hồ Văn H1 03 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số: 90/2026/HS-ST (bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Hồ Văn T, do thông tin mà T cung cấp về đối tượng còn ít nên không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hồ Văn T 07 (*B)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (24/4/2026).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định cùng bao gói đựng trong 01 túi niêm phong, ký hiệu MT781, được dán kín miệng túi, tại các mép và mặt trước túi niêm phong có hình dấu Phòng K Công an tỉnh Q và chữ ký của những người tham gia; 01 túi nilong màu xanh, kích thước 09x07cm được đựng trong hộp giấy niêm phong ký hiệu BG, bên ngoài có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và hình dấu Công an xã T.

Vật chứng đang bảo quản tại kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 1 Công an tỉnh Q theo các Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/8/2026 và ngày 04/9/2026.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/9/2026).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV 7-Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 7-Quảng Trị;
- CQ THAHS; Hồ sơ THAHS;
- UBND và Công an xã Tà Rụt, tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo; Người bào chữa
- Lưu HS vụ án; Lưu Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Mạnh Lưu